

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LỘ, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Phạm Vũ Ngọc Châu.

Các hội thẩm nhân dân: ông Phan Văn Quý;
ông Nguyễn Văn Quang.

- Thư ký phiên tòa: ông Hoàng Quốc Tùng – Thư ký TAND huyện Cam Lộ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ tham gia phiên tòa: bà Hồ Thiên Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 3 năm 2024, Toà án nhân dân huyện Cam Lộ mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 06/2024/TLST-HS ngày 02 tháng 02 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2024/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2024, đối với:

- ***Bị cáo:*** **HXT**, sinh ngày 16/8/1977, tại tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: khối Xuân Đông, phường Hưng Dũng, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Viết Khôi và bà Đậu Thị Minh; có vợ là Nguyễn Thị Yên và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2006 và nhỏ nhất sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân bị cáo: ngày 01/02/2007, bị Công an thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt vi phạm hành chính 2.000.000 đồng về hành vi vận chuyển hàng hóa nhập khẩu trái phép.

Ngày 15/11/2012, bị Công an huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi tàng trữ trái phép vũ khí thô sơ.

Ngày 11/3/2013, bị Công an phường Quang T, thành phố Vinh xử phạt hành chính 1.000.000 đồng về hành vi đánh bạc.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”; có mặt.

- ***Bị hại:***

+ Ông LT, sinh năm 1958; nơi cư trú: thôn Lâm Lang 2, xã Cam Thủy, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị (đã chết).

Đại diện hợp pháp của người bị hại ông LT: anh LMK, sinh năm 1994; trú tại: thôn Lâm Lang 2, xã Cam Thủy, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị (theo văn bản ủy quyền ngày 30/9/2023).

+ Cháu NGK, sinh năm 2016; nơi cư trú: thôn Tân Trại 2, xã Vĩnh Giang, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt.

Đại diện hợp pháp của cháu NGK: anh Ngô Phước Lâm, sinh năm 1982; trú tại: thôn Tân Trại 2, xã Vĩnh Giang, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị (theo văn bản ủy quyền ngày 09/8/2023); có mặt.

- *Bị đơn dân sự:* chị Trần Thị Huế, sinh năm 1999; nơi cư trú: thôn Tây Hòa, xã Vũ Ninh, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.

Đại diện theo ủy quyền của chị Trần Thị Huế: ông Trần Văn Hưng, sinh năm 1969; nơi cư trú: thôn Tây Hòa, xã Vũ Ninh, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình (theo văn bản ủy quyền ngày 05/7/2023); vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* anh LMK, sinh năm 1994; nơi cư trú: thôn Lâm Lang 2, xã Cam Thủy, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị; có mặt.

- *Người làm chứng:* chị Võ Thị Nhung, sinh năm 1992; nơi cư trú: thôn Tam Hiệp, xã Cam Thủy, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau:

Vào lúc 05 giờ 49 phút ngày 29/6/2023, HXT điều khiển xe ô tô khách giường nằm BKS 17F-005.23 chở khách chạy trên Quốc lộ 9 tuyến tránh Bắc hướng đường Hồ Chí Minh đi Quốc lộ 1A. Khi đến Km 06+300 thuộc địa phận xã Cam Thủy, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị, T điều khiển xe ô tô khách đi trên làn đường bên phải sát vạch kẻ tâm đường thì nhìn thấy phía trước có ngã tư giao nhau với đường xã Cam Thủy, đồng thời phía sau ngã tư khoảng 30m có xe mô tô BKS 74C1-291.98 do ông LT, sinh năm: 1958, trú tại thôn Lâm Lang 2, xã Cam Thủy, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị điều khiển chở phía sau là cháu NGK, sinh năm 2016, trú tại thôn Tân Trại 2, xã Vĩnh Giang, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị và xe mô tô BKS 74L1-172.70 của chị Võ Thị Nhung, sinh năm 1992, trú tại thôn Tam Hiệp, xã Cam Thủy, huyện Cam Lộ đang đi sát mép đường nhựa bên phải cùng chiều. Bên trái 02 xe này có 01 xe ô tô tải không rõ BKS đang vượt qua 02 xe mô tô. Thấy vậy, HXT có ý định chạy vượt lên bên trái xe mô tô của ông T, nên không giảm tốc độ, mà vẫn giữ nguyên tốc độ từ 66km/h đến 67km/h và di chuyển sát vạch kẻ tâm đường trên làn đường bên phải để qua ngã tư và vượt xe. Khi xe ô tô khách BKS 17F-005.23 vừa qua ngã tư thì ông T điều khiển xe mô tô chuyển hướng sang trái ra khu vực tâm đường không có tín hiệu xin rẽ. Lúc này, T điều khiển xe ô tô chạy sang phía bên trái và giảm tốc độ để lách tránh nhưng không kịp nên đã va chạm với xe mô tô BKS 74C1-291.98 gây tai nạn giao thông. Ông T, cháu Khánh và xe mô tô BKS 74C1-291.98 bị ngã trượt sang phía bên phải nằm trên làn đường nhựa bên phải, xe T chạy qua làn đường bên phải phía trước một đoạn rồi dừng lại. Hậu quả: ông LT bị đa chấn thương, được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện. NGK bị thương được đưa đi điều trị tại bệnh viện. Xe mô tô và xe ô tô bị hư hỏng một phần. Ông T nhiều lần được đưa đến điều trị tại bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Trị, Bệnh viện T ương Huế, đến ngày 24/10/2023 thì tử vong.

Tại Bản kết luận giám định số: 676/KL-KTHS ngày 17/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị về dấu vết cơ học, kết luận:

- Vị trí va chạm giữa xe ô tô biển kiểm soát 17F-005.23 với xe mô tô biển kiểm soát 74C1-291.98 là: phần trước bên phải xe ô tô bao gồm các vị trí: ốp nhựa đầu xe, cụm đèn pha, đèn tín hiệu, cản trước va chạm với phần trước bên trái xe mô tô gồm các vị trí: tay lái, cánh mang, cụm cần số, gác để chân, lóc máy. Chiều hướng va chạm: Xe ô tô biển kiểm soát 17F-005.23 va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 74C1-291.98 theo chiều hướng trái sang phải, trong trạng thái xe ô tô biển kiểm soát 17F-005.23 có hướng chuyển động từ Quốc lộ Hồ Chí Minh đến Quốc lộ 1A còn xe mô tô biển kiểm soát 74C1-291.98 đang có hướng chuyển động từ phần đường bên phải sang phần đường bên trái (so với hướng khám nghiệm).

- Vị trí va chạm đầu tiên trên hiện trường giữa xe ô tô biển kiểm soát 17F-005.23 với xe mô tô biển kiểm soát 74C1-291.98 là: khu vực trước điểm đầu dấu vết đánh số (2) (được mô tả và ghi nhận trong hồ sơ khám nghiệm hiện trường).

Tại Bản kết luận giám định số: 759/KL-KTHS ngày 29/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị về Kỹ thuật số, điện tử đối với bộ T bị giám sát hành trình trên xe ô tô 17F-005.23, kết luận: Không tìm thấy dữ liệu hình ảnh, video, tốc độ và hành trình xe chạy liên quan vụ tai nạn giao thông trong T bị giám sát hành trình gửi đến giám định.

Tại Bản kết luận giám định số: 783/KL-KTHS ngày 10/8/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị về Kỹ thuật số, điện tử đối với dữ liệu Camera gắn trên xe ô tô 17F-005.23, kết luận:

- Trong thẻ nhớ di động (USB) gửi giám định có chứa video liên quan vụ tai nạn giao thông xảy ra ngày 29/6/2023 (theo thời gian trên hình ảnh).

- Không tìm thấy dấu hiệu cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh của các file video nói trên.

- Mô tả về một số nội dung, diễn biến trong tập tin video gửi đến giám định.

- Theo hình ảnh trong các đoạn video gửi đến giám định thể hiện, trong khoảng thời gian từ 05:49:55 ngày 29/6/2023 đến 05:49:57 ngày 29/6/2023 (thời gian thể hiện trên hình ảnh), xe gắn camera di chuyển với vận tốc T bình từ 66,8km/h đến 67,4km/h.

- Không đủ cơ sở để xác định tốc độ của xe 2 (được ký hiệu trong phần mô tả).

Bản kết luận giám định số: 237/KLTTCT-TTPY ngày 08/8/2023 của T tâm pháp y tỉnh Quảng Trị về tỷ lệ tổn thương cơ thể của NGK, kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của NGK tại thời điểm giám định là 13% (mười ba phần trăm).

Tại Bản kết luận giám định số: 1021/KL-KTHS ngày 20/10/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị về nguyên nhân chết của ông LT, kết luận:

- Dấu hiệu chính qua giám định: Nạn nhân vào viện điều trị, được chẩn đoán đa chấn thương, đã được phẫu thuật vết thương phần mềm, kết hợp xương. Sau đó, vào viện nhiều lần với chẩn đoán nhiễm trùng căng chân trái. Thể trạng gầy, da bọc xương, teo cơ toàn thân, bụng lõm lõng thuyên, loét da vùng mông do nằm lâu, căng chân trái nhiễm trùng loét nặng.

- Nguyên nhân chết của ông LT: Nhiễm trùng nặng, suy kiệt sau đa chấn thương.

Tại bản Cáo trạng số 08/CT-VKSCL ngày 01/02/2024 của VKSND huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị đã truy tố bị cáo HXT về tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị:

* *Về trách nhiệm hình sự:*

- Tuyên bố bị cáo HXT phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo HXT từ 15 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

* *Về trách nhiệm dân sự:* bị đơn dân sự và bị cáo đã bồi thường đầy đủ tiền điều trị và mai táng phí cho đại diện hợp pháp ông LT số tiền 54.000.000 đồng và bồi thường tiền viện phí cho cháu NGK 6.000.000 đồng theo yêu cầu của đại diện hợp pháp bị hại. Đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu ghi thêm nên không xem xét.

Đối với thiệt hại, hư hỏng của xe ô tô BKS 17F-005.23 và xe mô tô BKS 74C1-291.98, chủ phương tiện không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét.

* *Về xử lý vật chứng:* áp dụng khoản 1,2 Điều 47 BLHS và khoản 2,3 Điều 106 của BLTTHS:

- *Tịch thu tiêu hủy:*

+ 01 mũ bảo hiểm, dạng mũ trùm kín, có nhãn hiệu SpaceCrown, sơn màu đen, kích thước 66x19cm.

+ 01 mảnh vỡ nhựa sơn màu vàng, kích thước 34x15cm.

+ 01 mảnh vỡ nhựa sơn màu đỏ, kích thước 32x10cm.

+ 01 mảnh vỡ nhựa sơn đen có bám dính mảnh gương, kích thước 11,5x05cm.

- Trả lại cho bị cáo HXT 01 Giấy phép lái xe hạng E số/No: 400044000330 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Nghệ An cấp ngày 07/6/2019 mang tên HXT.

- Trả cho đại diện hợp pháp người bị hại ông LT 01 Giấy phép lái xe hạng A1 số/No: 450179000859 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Trị cấp ngày 27/03/2017 mang tên ông LT.

* *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được cải tạo tại địa phương để có điều kiện chăm sóc gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị, điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam

Lộ, tỉnh Quảng Trị, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo; bị hại không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Nội dung vụ án và xác định tội danh:* lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Khoảng 05 giờ 49 phút ngày 29/6/2023, bị cáo HXT điều khiển xe ô tô BKS 17F-005.23 chở khách lưu thông trên đường Quốc Lộ 9 tuyến tránh Bắc hướng đường Hồ Chí Minh đi Quốc Lộ 1A; khi đến Km 06+300 thuộc địa phận xã Cam Thủy, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị bị cáo điều khiển xe đi sát tim đường. Khi đến gần ngã tư giao nhau giữa Quốc Lộ 9 và đường xã Cam Thủy, bị cáo phát hiện phía trước có xe ô tô tải vượt 02 xe mô tô và bị cáo có ý định vượt 02 xe mô tô nên bị cáo không giảm tốc độ, mà giữ nguyên tốc độ khoảng 66km/h đến 67km/h và điều khiển xe đi sát tim đường. Khi xe ô tô bị cáo điều khiển vừa qua ngã tư thì xe mô tô BKS 74C1-291.98 do ông LT điều khiển chuyển hướng sang trái ra khu vực T tâm đường không có tín hiệu; lúc này bị cáo giảm tốc độ và đánh lái sang trái để tránh, nhưng do khoảng cách quá gần nên không tránh kịp dẫn đến gây ra tai nạn. Hậu quả làm ông LT bị thương nặng được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện một thời gian thì tử vong do bị nhiễm trùng và suy kiệt sau đa chấn thương; cháu NGK bị thương tích với tỷ lệ 13%. Hành vi nêu trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo HXT về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo:*

Bị cáo đã 03 lần bị xử phạt hành chính nhưng đã quá 10 năm, đã được xóa tiền sự. Bị cáo HXT là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã học và được cấp giấy phép lái xe hạng E theo quy định nhưng khi tham gia giao thông bị cáo không tuân thủ các quy định của Luật giao thông đường bộ. Bị cáo điều khiển xe chạy quá tốc độ quy định; vượt xe khi chưa đảm bảo, không chấp hành chỉ dẫn của hệ thống báo hiệu đường bộ; không giữ khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước là nguyên nhân chính gây ra tai nạn. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 11 điều 8; khoản 1 điều 11; khoản 1 điều 12; điểm a khoản 5 điều 14 Luật Giao thông đường bộ; vi phạm quy định tại khoản 1 điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT của Bộ Giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ. Hậu quả làm ông LT bị thương nặng và tử vong do bị nhiễm trùng nặng, suy kiệt sau đa chấn thương và cháu NGK bị thương tích 13%. Tuy nhiên, nguyên nhân dẫn đến tai nạn có một phần lỗi của bị hại, ông T điều khiển xe chuyển hướng sang trái nhưng không quan sát và không có tín hiệu xin rẽ.

Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ mà còn xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác. Do đó, cần có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] *Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

[4.1] *Tình tiết tăng nặng:* Không.

[4.2] *Tình tiết giảm nhẹ:* trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo và bị đơn dân sự đã bồi thường đầy đủ theo yêu cầu của đại diện hợp pháp của bị hại; đại diện hợp pháp của người bị hại đề nghị xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị cáo có bố và mẹ được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba và gai đình bị cáo thuộc diện khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình đang nuôi con nhỏ được Ủy ban nhân dân phường Hưng Dũng xác nhận, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Từ những phân tích trên thấy rằng: bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng và nguyên nhân dẫn đến tai nạn có một phần lỗi của bị hại nên cần áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được cải tạo tại địa phương để bị cáo có điều kiện chăm sóc gia đình cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] *Về trách nhiệm dân sự:*

Bị cáo HXT và bị đơn dân sự đã tự nguyện bồi thường đầy đủ chi phí điều trị và mai táng phí số tiền 54.000.000 đồng theo yêu cầu của người đại diện hợp pháp của người bị hại anh LMK và chi phí điều trị 6.000.000 đồng theo yêu cầu của đại diện hợp pháp cháu NGK. Đại diện hợp pháp của người bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét. Số tiền mà bị đơn dân sự bỏ ra để bồi thường thay cho bị cáo, bị đơn dân sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Đối với thiệt hại của xe ô tô BKS 17F-005.23, chi phí sửa chữa hết 22.300.000 đồng, chủ phương tiện chị Trần Thị Huế không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét.

Đối với thiệt hại của xe mô tô BKS 74C1-291.98, chi phí sửa chữa hết 2.165.000 đồng, chủ phương tiện anh LMK không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét.

[6] *Về xử lý vật chứng:* quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ một số vật chứng như mô tả và đề nghị xử lý của Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử thống nhất hướng xử lý vật chứng theo đề nghị của Viện kiểm sát, cụ thể:

Đối với mũ bảo hiểm của ông LT được thu giữ tại hiện trường, đại diện hợp pháp của bị hại không có nhu cầu nhận lại, không cong giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với các mảnh nhựa thu giữ tại hiện trường không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Trả lại cho bị cáo HXT 01 Giấy phép lái xe hạng E số/No: 400044000330 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Nghệ An cấp ngày 07/6/2019 mang tên HXT.

- Trả cho đại diện hợp pháp người bị hại anh LMK 01 Giấy phép lái xe hạng A1 số/No: 450179000859 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Trị cấp ngày 27/03/2017 mang tên ông LT.

[7] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

[8] *Áp dụng biện pháp ngăn chặn*: bị cáo bị Toà án xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo nên hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 09/2024/HSST-LCĐKNCT ngày 06/02/2024 của Toà án nhân dân huyện Cam Lộ đối với bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, xử:

1. Về tội danh: tuyên bố bị cáo **HXT** phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

2. Về hình phạt: xử phạt bị cáo **HXT 15 (Mười lăm)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **30 (Ba mươi)** tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (07/3/2024).

Giao bị cáo HXT cho Ủy ban nhân dân phường Hưng Dũng, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 mũ bảo hiểm, dạng mũ trùm kín, có nhãn hiệu SpaceCrown, sơn màu đen, kích thước 66x19cm.

+ 01 mảnh vỡ nhựa sơn màu vàng, kích thước 34x15cm.

+ 01 mảnh vỡ nhựa sơn màu đỏ, kích thước 32x10cm.

+ 01 mảnh vỡ nhựa sơn đen có bám dính mảnh gương, kích thước 11,5x05cm.

Hiện vật chứng trên có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/02/2024, giữa Cơ quan điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cam Lộ.

3.2. Trả lại tài sản:

- Trả cho bị cáo HXT 01 Giấy phép lái xe hạng E số/No: 400044000330 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Nghệ An cấp ngày 07/6/2019 mang tên HXT.

- Trả cho đại diện hợp pháp người bị hại anh LMK 01 Giấy phép lái xe hạng A1 số/No: 450179000859 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Trị cấp ngày 27/03/2017 mang tên ông LT.

Hiện các Giấy phép lái xe có trong hồ sơ vụ án.

4. Về án phí: bị cáo HXT phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo đối với bản án:

Bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đại diện theo ủy quyền của bị đơn dân sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND huyện Cam Lộ;
- Công an huyện Cam Lộ;
- Chi cục THADS huyện Cam Lộ;
- Bị cáo, bị hại, bị đơn DS và người có QLNVLQ;
- Thi hành án hình sự;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- Lưu HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Vũ Ngọc Châu

